

| Stt | Tên tài sản | Đơn vị tính | Số lượng | Nhãn hiệu | Nước sản xuất | Năm sản xuất | Giá mua, thuê (ngàn đồng) | Hình thức mua sắm, thuê | Nhà cung cấp (người bán) | Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có) | Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có) | | Ghi chú |
|-----|--|-------------|----------|-----------|---------------|--------------|---------------------------|-------------------------|--------------------------|--|--|--------------------------------|---------|
| | | | | | | | | | | | Nộp NSNN (ngàn đồng) | Được để lại đơn vị (ngàn đồng) | |
| 2 | Xe ô tô | | | | | | | | | | | | |
| 3 | Tài sản cố định khác | | | | | | | | | | | | |
| IV | Tài sản từ nguồn viện trợ, quà biếu, tặng cho (nếu có) | | | | | | | | | | | | |

Ngày 03 tháng 10 năm 2023

Người lập biểu



Trần Thị Thanh Thùy

Kế toán trưởng



Trần Thị Thanh Thùy

Thủ trưởng đơn vị




Nguyễn Chí Thanh